



**ĐIỀU CHỈNH KINH PHÍ SỰ NGHIỆP KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ NĂM 2016**  
**PHÒNG CHƯƠNG TRÌNH NÔNG THÔN MIỀN NÚI**  
 (Kính theo Quyết định số 3285/QĐ-BKHCN ngày 01 tháng 11 năm 2016)

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Tên nhiệm vụ	Thời gian thực hiện	Tổng kinh phí	Kinh phí đề nghị điều chỉnh tăng (+)/giảm (-)	Kinh phí sau khi điều chỉnh
<b>I</b>	<b>Nhiệm vụ đề nghị điều chỉnh giảm dự toán (-)</b>		<b>5.800,0</b>	<b>-1.095,0</b>	<b>4.705,0</b>
1	Tổ chức hội đồng nghiệm thu dự án giai đoạn 2011 -2015	Năm 2016	1.122,0		1.122,0
2	Kinh phí chi lương và bộ máy	Năm 2016	1.402,0	-200,0	1.202,0
3	Mua sắm tài sản	Năm 2016	135,0		135,0
4	Công tác kiểm tra dự án	Năm 2016	566,5	-200,0	366,5
5	Công tác xét duyệt dự án năm 2016	Tháng 8,9/2016	1.392,0	-207,0	1.185,0
6	Thẩm định nội dung và kinh phí dự án năm 2016	Tháng 9/2016	480,0	-124,5	355,5
7	Hội thảo phổ biến cơ chế quản lý và Hội thảo công tác tài chính kế toán của Chương trình giai đoạn 2016-2025	Tháng 10/2016	667,5	-363,5	304,0
8	Xây dựng bản tin nội bộ	Tháng 10/2016	35,0		35,0
<b>II</b>	<b>Nhiệm vụ đề nghị điều chỉnh tăng dự toán (+)</b>			<b>1.095,0</b>	<b>1.095,0</b>
1	Công tác xét duyệt dự án năm 2017	Tháng 11,12/2016		1.095,0	1.095,0
	<b>TỔNG CỘNG</b>		<b>5.800,0</b>	<b>0</b>	<b>5.800,0</b>

**ĐIỀU CHỈNH KINH PHÍ SỰ NGHIỆP KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ NĂM 2016  
CỦA VĂN PHÒNG CÁC CHƯƠNG TRÌNH KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ QUỐC GIA**

(Kèm theo Quyết định số 2285/QĐ-BKHCN ngày 01 tháng 11 năm 2016)

Đơn vị: Triệu đồng

Stt	Nội dung	Dự toán đã giao năm 2016	Điều chỉnh tăng (+), giảm (-)	Dự toán sau điều chỉnh	Ghi chú
<b>Phần I. Hoạt động chung của Ban chỉ đạo</b>		<b>226,0</b>		<b>226,0</b>	
1	Thù lao Ban chỉ đạo	181,2		181,2	
2	Các phiên họp Ban chỉ đạo	44,8		44,8	
<b>Phần II. Hoạt động chung của Ban Chủ nhiệm</b>		<b>3.574,0</b>		<b>3.597,0</b>	
1	Tiền công Ban Chủ nhiệm	2.004,0	23,0	2.027,0	
2	Tiền điện nước, thuê phòng, VPP...	120,0		120,0	
3	Công tác phí của BCN; Chi công tác của các thành viên BCN ở phía Nam ra Hà Nội	300,0		300,0	
4	Chi hội nghị, hội thảo	600,0		600,0	
5	Hợp tác quốc tế	550,0		550,0	
<b>Phần III. Hoạt động quản lý các nhiệm vụ KH&amp;CN</b>		<b>2.450,0</b>		<b>2.231,0</b>	
	Xác định nhiệm vụ, tuyển chọn, xét chọn, thẩm định nhiệm vụ bắt đầu thực hiện từ năm 2016-2017	2.450,0	-219,0	2.231,0	
<b>Phần IV. Hoạt động của VPCTQG</b>		<b>11.428,0</b>		<b>11.624,0</b>	
<b>A</b>	<b>Chi thường xuyên</b>	<b>9.770,0</b>		<b>9.966,0</b>	
1	Tiền lương, tiền công, các khoản đóng góp theo lương (BHXH, BHYT, công đoàn). Điện, nước, xăng xe. Văn phòng phẩm, vật tư rẻ tiền mau hỏng. Sửa chữa, mua sắm nhỏ. Thông tin liên lạc (điện thoại, fax, internet, ...)	3.650,0		3.650,0	
2	Chi công tác phí (Đi kiểm tra các đề tài, dự án thuộc các chương trình; Tham gia các Hội nghị, Hội thảo; các đoàn công tác khác của Bộ KH&CN, các bộ ngành có liên quan...)	450,0	100,0	550,0	
3	Xác định nhiệm vụ, tuyển chọn, xét chọn, thẩm định nhiệm vụ bắt đầu thực hiện từ năm 2016	4.250,0		4.250,0	
4	Nghiệm thu các nhiệm vụ kết thúc năm 2016	320,0		320,0	
5	Chi thẩm định Kế hoạch lựa chọn nhà thầu, hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu, kết quả lựa chọn nhà thầu của các gói thầu thuộc các nhiệm vụ KH&CN		96,0	96,0	
6	Thông tin tuyên truyền, hội nghị, hội thảo, tập huấn đào tạo, họp chuyên môn	1.100,0		1.100,0	
<b>B</b>	<b>Chi không thường xuyên</b>	<b>680,0</b>		<b>680,0</b>	
7	Hợp tác quốc tế	300,0		300,0	
8	Bổ sung trang thiết bị làm việc và sửa chữa nhỏ	380,0		380,0	
<b>C</b>	<b>Nhiệm vụ khác</b>	<b>978,0</b>		<b>978,0</b>	
	<b>Tổng cộng</b>	<b>17.678,0</b>	<b>-</b>	<b>17.678,0</b>	

**ĐIỀU CHỈNH KINH PHÍ SỰ NGHIỆP KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ NĂM 2016  
CỦA VĂN PHÒNG CÁC CHƯƠNG TRÌNH TRỌNG ĐIỂM CẤP NHÀ NƯỚC**



(Kèm theo Quyết định số 3285/QĐ-BKHCN ngày 01 tháng 11 năm 2016)

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Tên nhiệm vụ	Tổng kinh phí được giao	Kinh phí đề nghị điều chỉnh tăng (+)/ giảm (-)	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Nhiệm vụ đề nghị điều chỉnh giảm dự toán (-)</b>	<b>8.902</b>	<b>-1.040</b>	
<b>I.1</b>	<b>Hoạt động của các BCN chương trình giai đoạn 2011-2015</b>	<b>6.285</b>	<b>-205</b>	
1	Chi hoạt động chung	6.285		
2	Hội thảo tổng kết các chương trình	2.250	-205	
<b>I.2</b>	<b>Hoạt động của Văn phòng các chương trình</b>	<b>2.617</b>	<b>-835</b>	
1	Công tác phí	1.712	-835	
2	Xây dựng cảm nang quản lý nhiệm vụ KH&CN	420		
3	Đoàn ra	485		
<b>II</b>	<b>Nhiệm vụ đề nghị điều chỉnh tăng dự toán (+)</b>	<b>3.337</b>	<b>1.040</b>	
<b>II.1</b>	<b>Hoạt động của các BCN chương trình giai đoạn 2011-2015</b>	<b>2.787</b>	<b>50</b>	
1	Tiền công	2.787	50	
<b>II.2</b>	<b>Hoạt động của Văn phòng các chương trình</b>	<b>550</b>	<b>740</b>	
1	Hội thảo khoa học hướng dẫn nghiệp vụ quản lý và tài chính	250	320	
2	- Quản lý cơ sở dữ liệu, duy trì trang web, thuê đường truyền và chỗ đặt máy chủ. - Nâng cấp hệ thống quản lý CSDL và trang web của VPCT	250	350	
3	Chi thường xuyên khác	50	70	
<b>II.3</b>	<b>Nhiệm vụ đề nghị bổ sung thực hiện</b>		<b>250</b>	
1	Hội thảo khoa học "Các giải pháp KH&CN khắc phục tình trạng xâm nhập mặn tại Đồng bằng sông Cửu Long"		250	Quyết định số 2747/QĐ-BKHCN ngày 27/9/2016 của Bộ trưởng Bộ KH&CN